

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2024/HSST
Ngày 02/02/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Nhung, Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên
tòa:* Bà Lưu Thị Vân Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh
Bắc Ninh mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số
15/2024/HSST, ngày 29/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
13/2024/QĐXXST-HS ngày 29/01/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Gia Đ**, sinh năm 1990; nơi ĐKKHKT: Thôn Nhồi Trên, xã Cồ
Loa, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo:
Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; con ông Hoàng
Gia C - sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị T - sinh năm 1961; gia đình có 03 anh chị
em, bị cáo là con thứ ba; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam
tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Phong (có mặt tại phiên tòa)

Bị hại:* **Chị Lê Thị L, sinh năm 1999; trú tại: Thôn Hoàng Thịnh, xã Đông
Phú, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án
được tóm tắt như sau:*

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/01/2024, Hoàng Gia Đ đi bộ một mình đến khu
vực chợ thôn Trần Xá, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Khi đi qua
quầy bán rau của chị Nguyễn Thị A, Đ nhìn thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu
Iphone 13 Promax của chị Lê Thị L để trong hộc để đồ bên trái của xe mô tô nhãn hiệu
Honda Vision, dựng ở trước quầy bán rau. Khi đó, chị L cùng chồng là anh Nguyễn
M đang đứng mua rau trong quầy, Đ thấy không có người quản lý tài sản nên nảy sinh
ý định lấy trộm chiếc điện thoại. Đ quan sát thấy anh M và chị L không để ý, Đ quay
lại đứng trước đầu xe, thò tay phải vào trong hộc để đồ, lấy chiếc điện thoại Iphone 13
Promax ra và cầm trên tay thì anh M phát hiện. Đ bỏ chạy thì bị anh M cùng người

dân xung quanh đuổi theo và bắt giữ, đồng thời báo lực lượng Công an đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02 ngày 10/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Phong kết luận: *01 chiếc điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh lam ngọc, phiên bản IOS 16.3.1, số máy: MNCY3 VN/A, se ri: VP62LF W6FP, 128GB, imei: 353393513447070, imei2: 35339351344707. Tài sản đã qua sử dụng có giá trị là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).*

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/QĐ-VKSYP ngày 28/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Hoàng Gia Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Quyết định truy tố là đúng.

Bị cáo Đ khai nhận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/01/2024, tại khu vực chợ thôn Trần Xá, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Đ nhìn thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax của chị Lê Thị L để trong hộc để đồ phía bên trái của xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, dựng ở trước quầy bán rau. Khi thấy vợ chồng chị L không để ý, Đ thò tay vào trong hộc để đồ, lấy chiếc điện thoại Iphone 13 Promax ra và cầm trên tay phải thì anh M là chồng chị L phát hiện. Đ bỏ chạy thì bị anh M cùng người dân xung quanh đuổi theo và bắt giữ. Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại là chị Lê Thị L vắng mặt tại phiên tòa nhưng qua lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: Chị L đã nhận chiếc điện thoại Iphone 13 Promax và không yêu cầu bị cáo Đ phải bồi thường gì thêm, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Gia Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Về hình phạt : Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt: Hoàng Gia Đ từ 08 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả tự do cho bị cáo Hoàng Gia Đ ngay tại phiên tòa nếu bị cáo Đ không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Lê Thị L đã được nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng: Không có.

Lưu hồ sơ 01 đĩa đoạn camera tại hiện trường; 01 flie ghi âm việc hỏi cung bị cáo.

Bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện theo đúng thẩm quyền về trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thu thập, đã đủ cơ sở kết luận: Ngày 08/01/2024, tại khu vực chợ thôn Trần Xá, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo Hoàng Gia Đ đã có hành vi trộm cắp của chị Lê Thị L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax có giá trị 15.000.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, tài sản trộm cắp trị giá 15.000.000đ. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, vì vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Như vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2

Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự. Do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội, cho bị cáo cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đảm bảo giáo dục đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Lê Thị L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Lưu hồ sơ 01 đĩa đoạn camera tại hiện trường; 01 file ghi âm việc hỏi cung bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Gia Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt : Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Gia Đ 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 02/02/2024.

Áp dụng Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả tự do cho bị cáo Hoàng Gia Đ ngay tại phiên tòa nếu bị cáo Đ không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Hoàng Gia Đ cho Ủy ban nhân dân xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về vật chứng: Không có.

Lưu hồ sơ 01 đĩa đoạn camera tại hiện trường; 01 file ghi âm việc hỏi cung bị cáo.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hoàng Gia Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:
Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND huyện Yên Phong;
- Công an huyện Yên Phong;
- Chi cục THADS huyện Yên Phong;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Tuấn